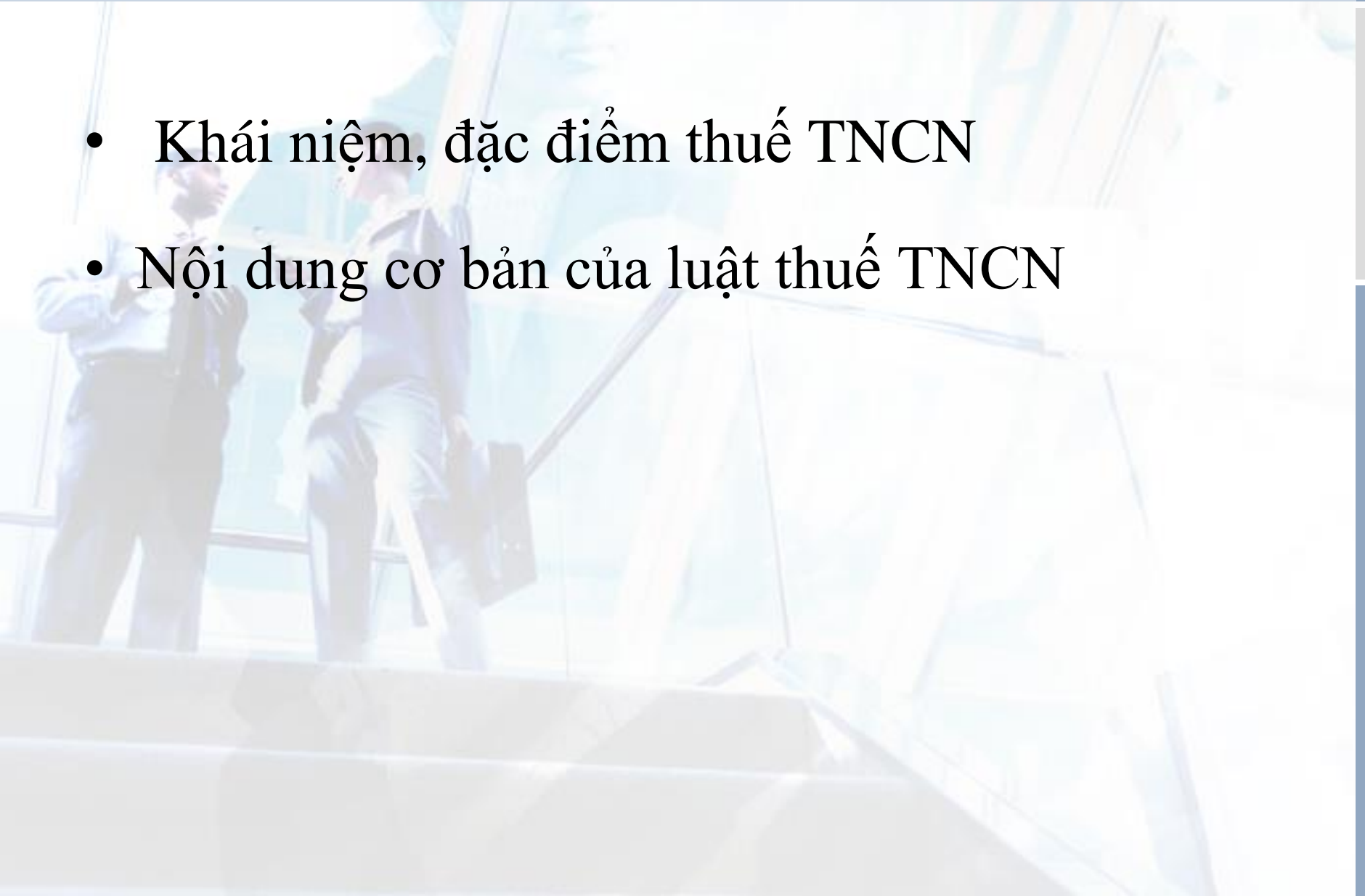


# THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

- Khái niệm, đặc điểm thuế TNCN
- Nội dung cơ bản của luật thuế TNCN



# 1. Khái niệm, đặc điểm thuế TNCN

- Khái niệm: Thuế TNCN là sắc thuế đánh vào thu nhập chịu thuế của cá nhân phát sinh trong kỳ tính thuế
- Đặc điểm
  - Là thuế trực thu
  - Gây phản ứng mạnh mẽ từ đối tượng nộp thuế
  - Thường được đánh lũy tiến

# *Văn bản pháp luật về thuế TNCN*

1. Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007
2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22 tháng 11 năm 2012
3. Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật thuế.
4. Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân
5. Nghị định 91/2014/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều tại các nghị định về thuế.
6. Thông tư 111/2013/TT-BTC qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 65/2013
7. Thông tư 151/2014/TT-BTC hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế.
8. Thông tư 92/2015/TT-BTC

## 2. Nội dung cơ bản của luật thuế TNCN

- Đối tượng nộp thuế
- Thu nhập chịu thuế, thu nhập được miễn thuế
- Căn cứ tính thuế
- Giảm thuế TNCN

# Đối tượng nộp thuế

- Đối tượng nộp thuế TNCN: *là cá nhân có thu nhập chịu thuế, gồm*
  - Cá nhân cư trú và
  - Cá nhân không cư trú

# Thu nhập chịu thuế



The diagram features a central purple oval with a brown base. A green arrow points from the oval to a box on the left, and a brown arrow points from the oval to a box on the right. The background is a blurred image of two people in business attire.

Cá nhân cư trú: **TNCT là TN phát sinh trong và ngoài lãnh thổ VN thuộc diện chịu thuế**

Cá nhân không cư trú: **TNCT là TN phát sinh trong lãnh thổ VN thuộc diện chịu thuế**

# Điều kiện cư trú

- *Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch. Hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam*
- *Có nơi ở thường xuyên tại VN bao gồm*
  - *có nơi ở đăng ký thường trú*
  - *hoặc có nhà thuê để ở tại Việt Nam, theo hợp đồng thuê có thời hạn.*



# Thu nhập chịu thuế TNCN (10 khoản)

- 1. Thu nhập từ kinh doanh;**
- 2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công;**
3. Thu nhập từ đầu tư vốn;
4. Thu nhập từ chuyển nhượng vốn;
5. Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản;
6. Thu nhập từ trúng thưởng;
7. Thu nhập từ bản quyền;
8. Thu nhập từ nhượng quyền thương mại;
9. Thu nhập từ nhận thừa kế;
10. Thu nhập từ nhận quà tặng.



# 3. THU NHẬP MIỄN THUẾ

- Phần tiền lương làm việc ban đêm, làm thêm giờ được trả cao hơn so với tiền lương làm việc ban ngày, làm trong giờ theo quy định của pháp luật; Tiền lương hưu do Quỹ bảo hiểm xã hội chi trả; tiền lương hưu do quỹ hưu trí tự nguyện chi trả hàng tháng.
- Thu nhập của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng, đánh bắt thủy sản chưa qua chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường
- Thu nhập từ lãi tiền gửi tại tổ chức tín dụng, lãi từ hợp đồng bảo hiểm nhân thọ.

# THU NHẬP MIỄN THUẾ

- Thu nhập từ chuyển nhượng BDS giữa vợ chồng, cha mẹ đẻ, mẹ đẻ với con đẻ...
- Thu nhập từ quà tặng, thừa kế là BDS của bố mẹ chọn con cái, anh chị em ruột, ông bà – cháu, vợ - chồng, cha mẹ nuôi – con v.v.
- Thu nhập từ kiều hối;
- Tiền học bổng;
- v.v.....

# Ông A cư trú tại Hà Nội. Trong năm tính thuế có các khoản thu nhập phát sinh như sau

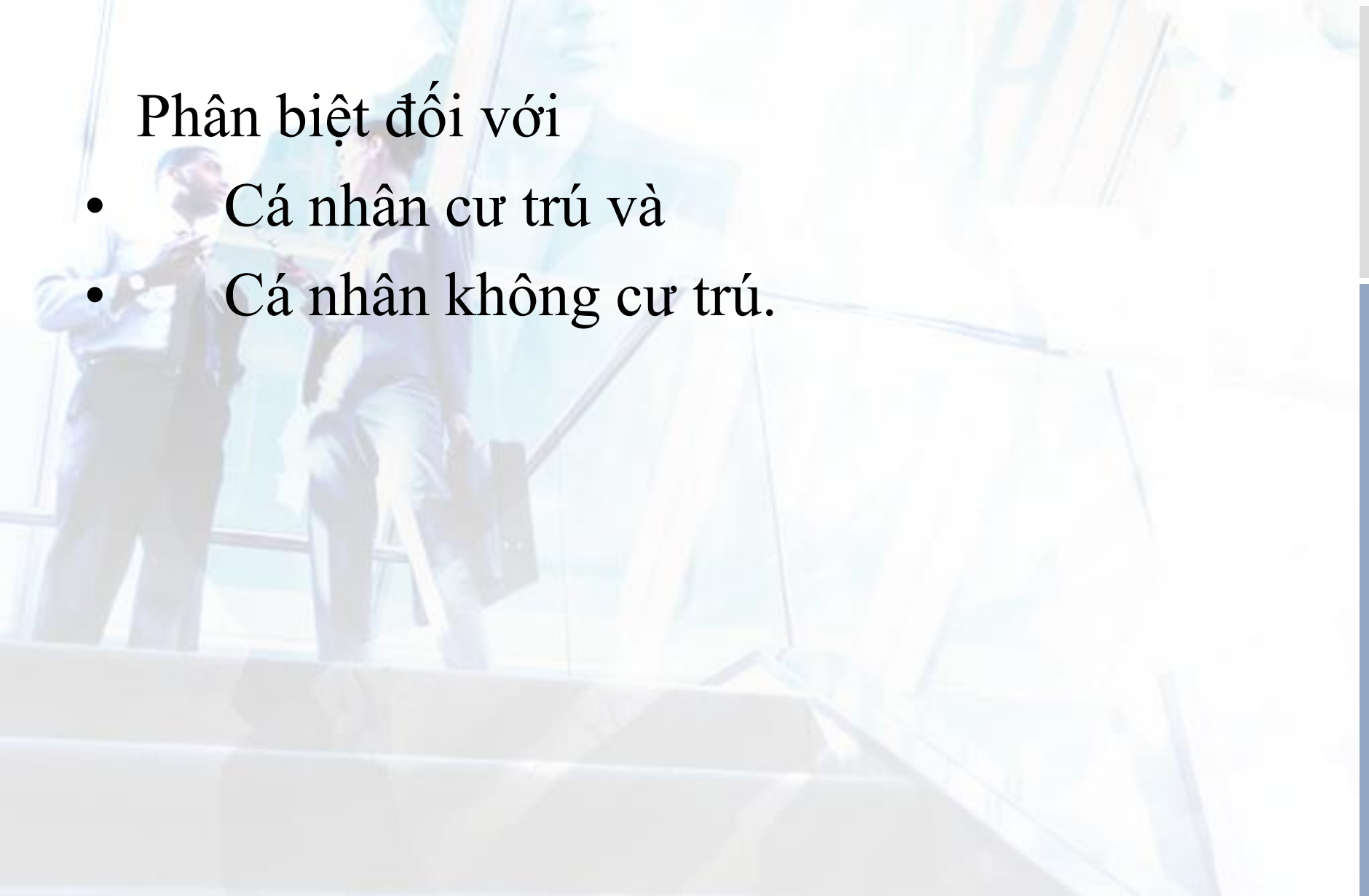
1. Lương và các khoản có tính chất lương thực nhận: 300 triệu
2. Nhận trợ cấp tử tuất hàng tháng 500.000 đồng
3. Có nhà cho thuê: 20 triệu/tháng
4. Nhận quà tặng là mảnh đất từ anh ruột: 2,5 tỷ
5. Thu từ thưởng tham dự trò chơi truyền hình: 20 tr

XĐ TNCT/TNMT?

## **b. Xác định thuế TNCN phải nộp**

Phân biệt đối với

- Cá nhân cư trú và
- Cá nhân không cư trú.



# Tính thuế đối với cá nhân cư trú

## (1) Thu nhập từ kinh doanh

- a) Thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ;
- b) Thu nhập từ hoạt động hành nghề độc lập của cá nhân có giấy phép hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật.

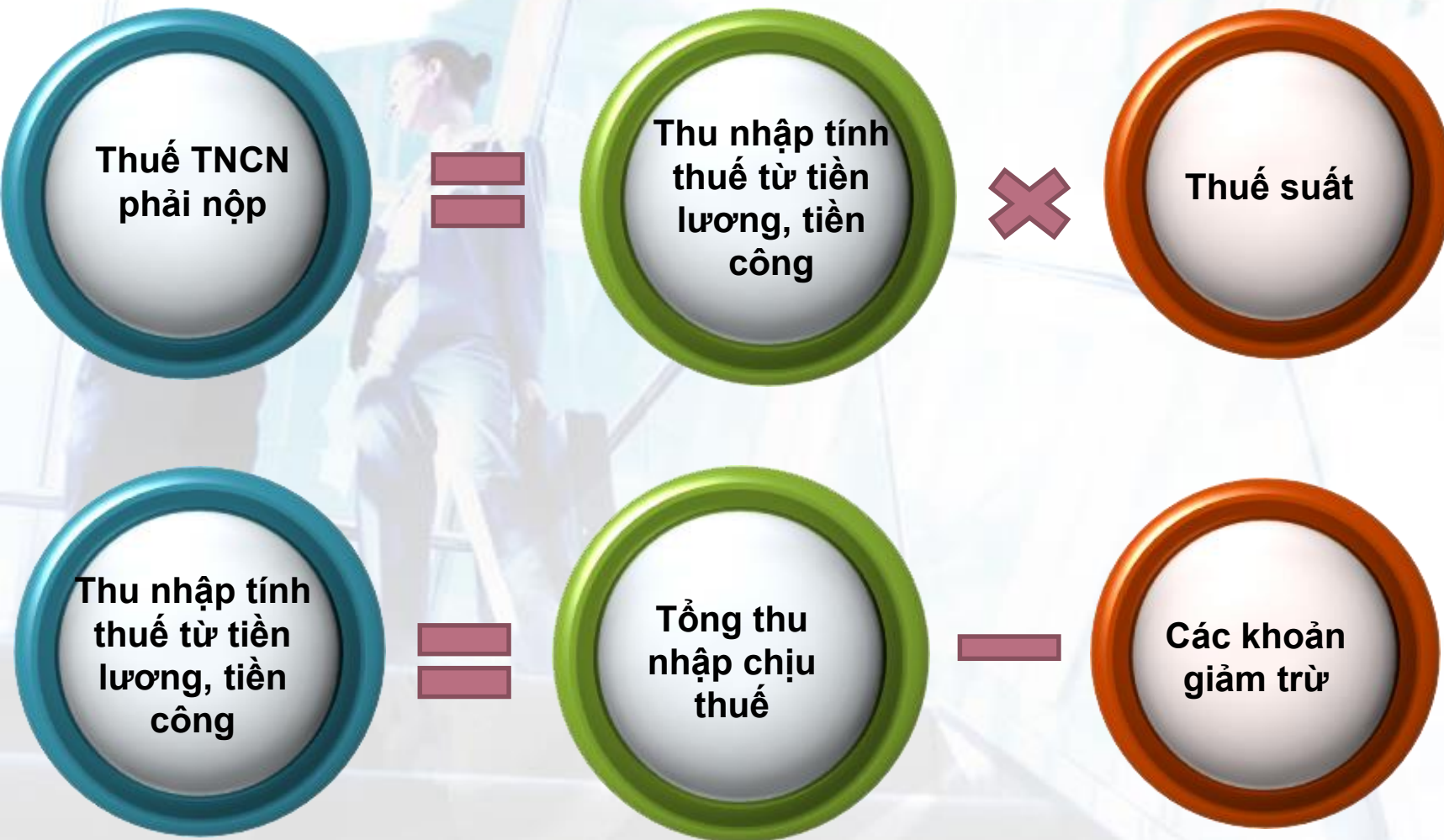
Thu nhập từ kinh doanh quy định tại khoản này không bao gồm thu nhập của cá nhân kinh doanh có doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống.”

# (1) Thu nhập từ kinh doanh

Lĩnh vực KD	% Doanh thu
Phân phối, cung cấp hàng hoá	0,5
Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu	2
cho thuê tài sản, đại lý bảo hiểm, đại lý xổ số, đại lý bán hàng đa cấp	5
Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hoá, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu	1,5
Hoạt động kinh doanh khác	1



## (2) tiền lương, tiền công





# Các khoản giảm trừ

1. Giảm trừ gia cảnh
2. Giảm trừ từ thiện, nhân đạo, khuyến học
3. Giảm trừ phần trích lập quỹ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp bắt buộc

# Giảm trừ gia cảnh

- Là khoản tiền được trừ vào thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế TNCN
- Áp dụng đối với thu nhập từ thu nhập từ tiền lương, tiền công
- Áp dụng đối với cá nhân là đối tượng cư trú tại Việt Nam

Qui định gồm 2 phần:

- + Bản thân người nộp thuế: 11 triệu đồng /tháng
- + Mỗi người phụ thuộc: 4,4 triệu đồng/người/tháng

Lưu ý: Không hạn chế số người phụ thuộc

# QUI ĐỊNH VỀ NGƯỜI PHỤ THUỘC

- CON
  - + Dưới 18 tuổi
  - + Trên 18 tuổi, không có k/năng lao động
  - + Còn đi học
- VỢ HOẶC CHỒNG; CHA, MẸ; CÁ NHÂN KHÁC
  - + Ngoài độ tuổi lao động; không có lương hưu
  - + Trong độ tuổi lao động nhưng không có khả năng lao động (chứng nhận của cơ quan)
  - + Trong độ tuổi lao động nhưng có thu nhập thấp (dưới 1 triệu đồng/người/tháng)

# NGUYÊN TẮC GIẢM TRỪ

- Mỗi người phụ thuộc chỉ được giảm trừ 1 lần cho 1 người nộp thuế trong 1 năm tính thuế
- Chỉ được giảm trừ khi đã có mã số thuế (AD sau năm 2009)

# Ông A cư trú tại Hà Nội. Trong năm tính thuế có các khoản thu nhập phát sinh như sau

1. Lương và các khoản có tính chất lương thực nhận: 300 triệu
    1. Giảm trừ gia cảnh
    2. Tính theo biểu thuế từ 5%-35%
  2. Nhận trợ cấp tử tuất hàng tháng 500.000 đồng
  3. Có nhà cho thuê: 20 triệu/tháng
  4. Nhận quà tặng là mảnh đất từ anh ruột: 2,5 tỷ
  5. Thu từ thưởng tham dự trò chơi truyền hình: 20 tr
- XĐ TNCT/TNMT?

**Bảng thuế lũy tiến từng phần**  
**(áp dụng với thu nhập từ tiền lương, tiền công của người cư trú)**

<b>Bậc thuế</b>	<b>Phần <u>thu nhập tính</u> thuế/năm (triệu đồng)</b>	<b>Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)</b>	<b>Thuế suất (%)</b>
1	Đến 60	Đến 5	5
2	Trên 60 đến 120	Trên 5 đến 10	10
3	Trên 120 đến 216	Trên 10 đến 18	15
4	Trên 216 đến 384	Trên 18 đến 32	20
5	Trên 384 đến 624	Trên 32 đến 52	25
6	Trên 624 đến 960	Trên 52 đến 80	30
7	Trên 960	Trên 80	35

- Ông Khôi cư trú tại Việt Nam, thu nhập từ lương trong năm là 350 triệu đồng. Không có người phụ thuộc. Không có giảm trừ từ thiện nhân đạo.  
Tính thuế TNCN PN

- Thu nhập tính thuế =  $350 - 11 \times 12 = 218$  triệu

- Thuế TNCN PN = 23,8

- Bậc 1:  $60 \times 5\% = 3$

- Bậc 2:  $(120 - 60) \times 10\% = 6$

- Bậc 3:  $(216 - 120) \times 15\% =$

- Bậc 4:  $(218 - 216) \times 20\% = 0,4$



# Lưu ý: từ 1/7/2013

- Không tính vào TNCT
- + Phụ cấp phục vụ của lãnh đạo cao cấp theo quy định của pháp luật;
- + Phụ cấp đặc thù ngành nghề.
- + Khoản tiền ăn giữa ca do người sử dụng lao động chi cho người lao động không vượt qua mức quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

V.V...

# **Biểu thuế suất toàn phần (Cá nhân cư trú)**

<b>Thu nhập tính thuế</b>	<b>Thuế suất (%)</b>
<b>Thu nhập từ đầu tư vốn</b>	<b>5</b>
<b>Thu nhập từ bản quyền, nhượng quyền thương mại (phần vượt trên 10 triệu đồng/lần)</b>	<b>5</b>
<b>Thu nhập từ trúng thưởng (phần vượt trên 10 triệu đồng/lần; hiện vật phải qui ra tiền theo giá trị thị trường)</b>	<b>10</b>
<b>Thu nhập từ thừa kế, quà tặng (phần vượt trên 10 triệu đồng/lần)</b>	<b>10</b>
<b>Thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thực lãi = giá bán – giá mua – chi phí chuyển nhượng)</b>	<b>20</b>
<b>Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán (tính trên giá chuyển nhượng từng lần)</b>	<b>0,1</b>
<b>Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản (tính trên giá chuyển nhượng từng lần)</b>	<b>2</b>

# ĐỐI VỚI CÁ NHÂN KHÔNG CƯ TRÚ

- Thuế chỉ tính trên phần thu nhập phát sinh tại Việt Nam
- Cách xác định TNCT khác với đối tượng cư trú: không được trừ chi phí
- Không áp dụng giảm trừ gia cảnh
- Mỗi loại thu nhập áp dụng một mức thuế suất riêng

Loại Thu nhập chịu thuế	Thuế suất (%)
Thu từ sản xuất kinh doanh + Đối với hoạt động thương mại + Đối với hoạt động cung cấp dịch vụ + Đối với hoạt động sản xuất, xây dựng, vận tải và hoạt động sản xuất kinh doanh khác Lưu ý: TH không tách riêng được từng loại TN	1 5 2
Thu nhập từ tiền lương, tiền công	20
Thu nhập từ đầu tư vốn	5
Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng vốn	0,1
Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng, chuyển đổi bất động sản	2
Thu nhập từ tiền bản quyền, nhượng quyền thương mại	5
Thu nhập từ trúng thưởng, nhận thừa kế, quà tặng vượt trên 10 tr	10

# VÍ DỤ

Một chuyên gia người Canada sang Việt Nam công tác theo hợp đồng làm việc từ: 1/9/2007 đến 30/4/2008 thì trở về nước

Các khoản thu nhập của chuyên gia phát sinh tại VN:

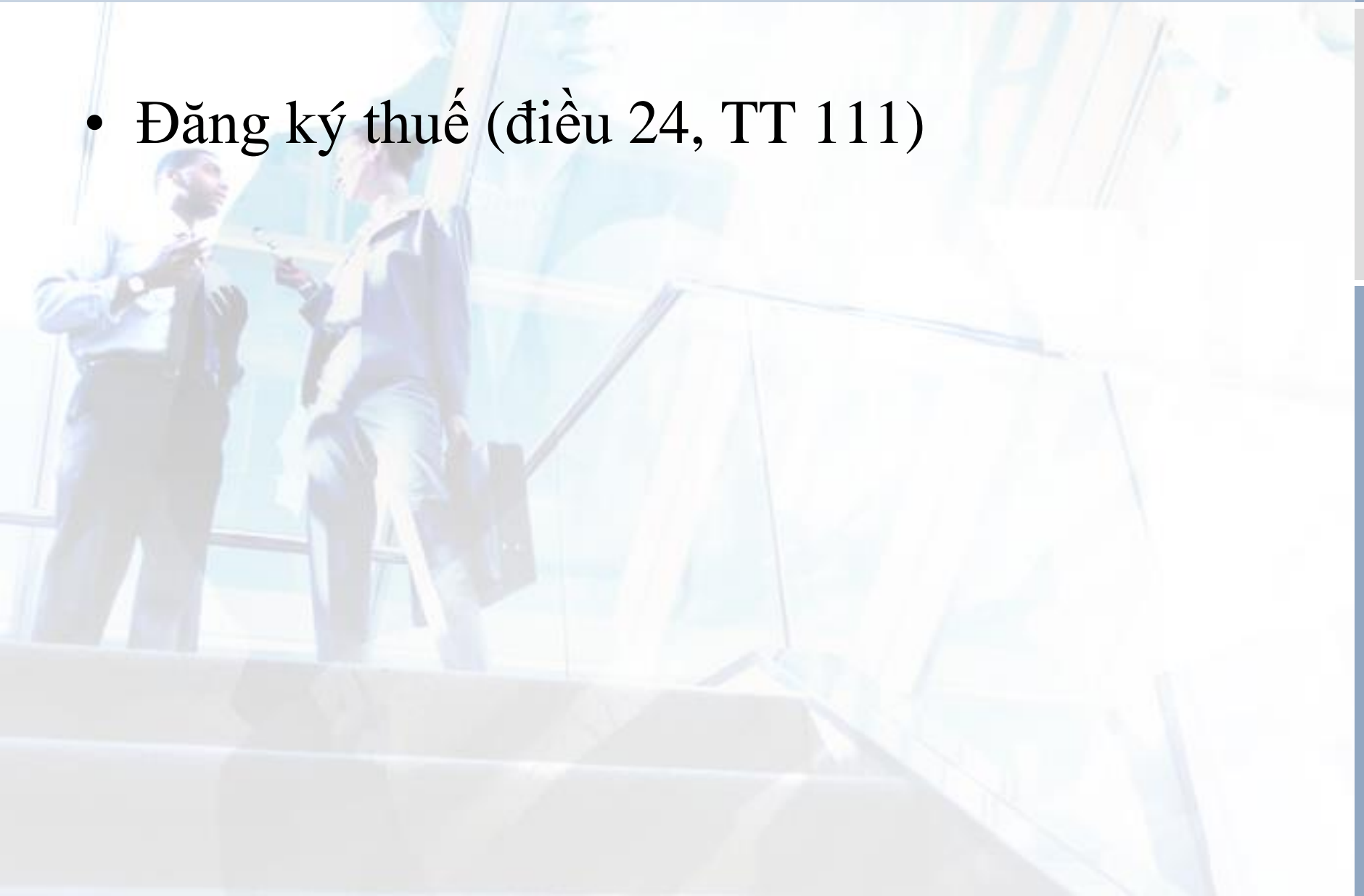
- Tiền công: 50.000 USD
- Phụ cấp độc hại: 2.000 USD
- Tiền nhà, điện nước, điện thoại được phía VN chi trả: 5.000 USD
- Thu từ hợp đồng chuyển giao công nghệ: 3.500 USD
- Tham dự trò chơi truyền hình trúng thưởng: 35 trđ (10 trđ tiền mặt và 25 trđ quà tặng)

Y/c: Xác định số thuế TNCN mà chuyên gia phải nộp?

Tỷ giá tính thuế: 1 USD = 16.000 VND.

## C. Đăng ký, kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế TNCN

- Đăng ký thuế (điều 24, TT 111)



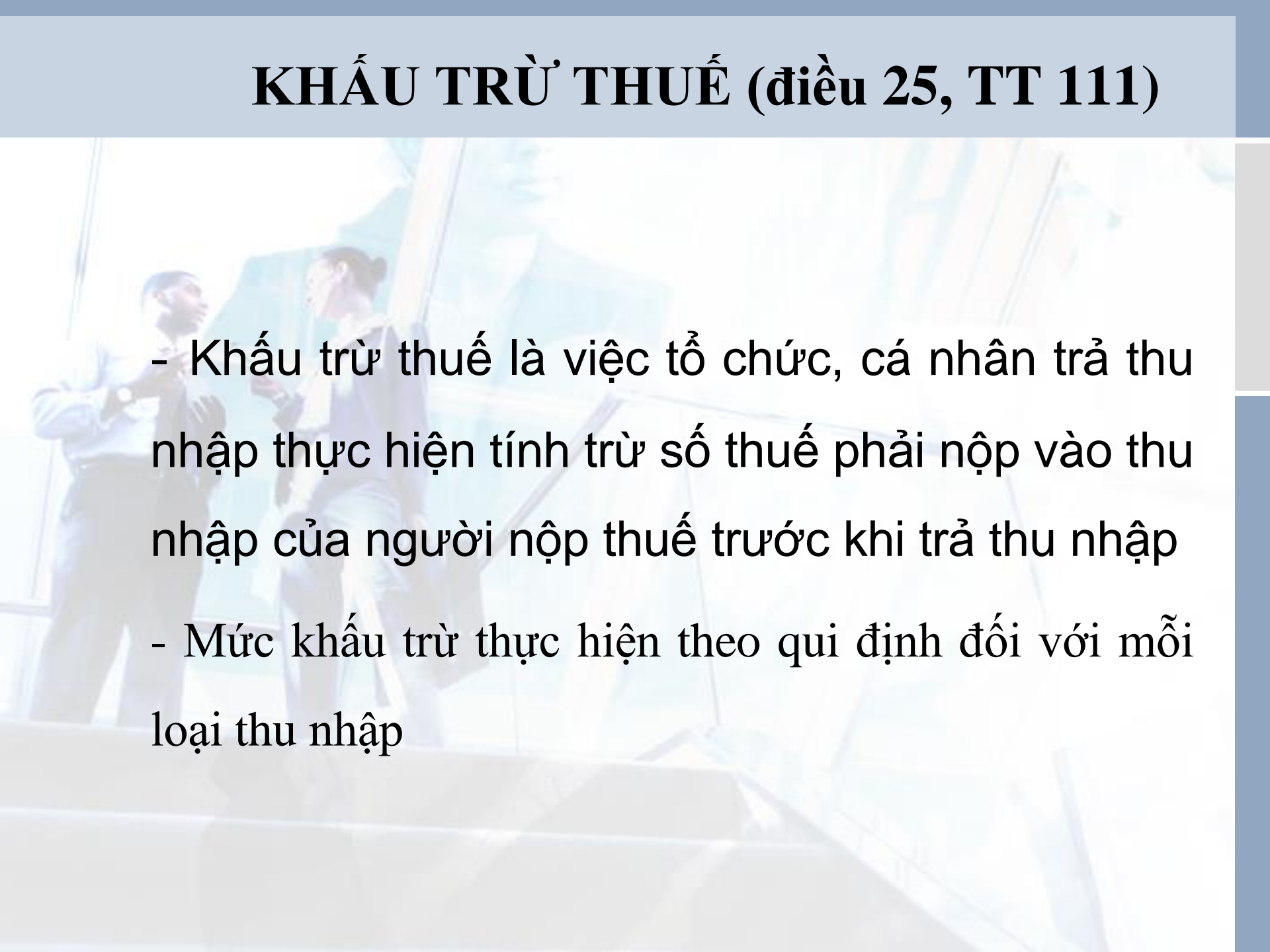
# Ai phải đăng ký thuế TNCN?

- Tổ chức, cá nhân trả thu nhập
- Cá nhân có thu nhập chịu thuế
- Người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh

*Mã số thuế được sử dụng chung để khai thuế đối với tất cả các khoản thu nhập.*



# KHẤU TRỪ THUẾ (điều 25, TT 111)

- 
- Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập
  - Mức khấu trừ thực hiện theo qui định đối với mỗi loại thu nhập

# Một số lưu ý

- Thu nhập từ tiền lương, công của người cư trú không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới 3 tháng có tổng mức trả thu nhập từ 2 triệu đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân; trường hợp ký hợp đồng từ 3 tháng trở lên tính khấu trừ theo biểu thuế lũy tiến
- Trường hợp cá nhân **chỉ có duy nhất thu nhập** thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.

# LƯU Ý

## GIẢM THUẾ (ĐIỀU 5)

- Đối tượng nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế:
- Được xét giảm thuế tương ứng với mức độ thiệt hại
- Số thuế được giảm không vượt quá số thuế phải nộp